

Vào thi Đình, không đ c ai giúp nên Nguyễn Tr t đành b gi y tr ng bài thi, đi u đó khi n vua Lê chúa Tr nh n i gi n không cho treo b ng vàng, không x p th h ng Ti n sĩ.

L ch s khoa c Nho h c Vi t Nam k t khoa thi đ u tiên năm t Mão (1075) đ n khoa thi cu i cùng đ c t ch c năm K Mùi (1919) tr i qua 844 năm v i không ít câu chuy n l . Nh ng l ùng b c nh t là chuy n Nguyễn Tr t vào thi Đình bài làm b gi y tr ng nh ng v n đ c xét đ Ti n sĩ.

S ki n hi h u l k

Nhân v t đ c bi t trong s ki n đ c bi t này không ch đ c s sách, giai tho i dân gian l u truy n, ghi chép mà th m chí ngay trên bia Ti n sĩ Văn Mi u - Qu c T Giám đ t Thăng Long cũng ph i dành m t s dòng đ nh c đ n.

N i dung t m bia Ti n sĩ khoa thi Quý H i (1623) cho bi t, năm đó, s sĩ t tham d đông đ n 3.000 ng i, cu i cùng ch n đ c 7 ng i vào thi Đình: “Ngày lành tháng t mùa h , Hoàng th ng ng c a đ i n Kinh Thiên, ra bài văn sách s n r ng. Trong khi các sĩ t làm bài, b ng có Nguyễn Tr t làm văn h i sai th th c, nên ch có 6 quy n đ c kh o duy t mà thôi. Các quan h u ty dâng quy n ti n đ c. Hoàng th ng ng l m, l y Phùng Th Trung đ đ u, 6 ng i còn l i đ u cho đ đ ng Ti n sĩ xu t thân. V xét theo l cũ, nh ng ng i đ c vào thi Đình thì không b tru t nên v n cho Nguyễn Tr t đ cu i b ng, t t c là 7 ng i. Vì vi c y mà kéo dài vì c x ng danh y t b ng, đ n vi c ban c p áo mũ, y n ti c vinh quy cũng đ u ch a làm đúng l cũ. Lúc b y gi k sĩ trong n c đ u bu n b c trong lòng”.



Văn Mi u - Qu c T Giám Hà N i, n i có văn bia dành m t s dòng nói v v ti n sĩ đ c bi t Nguyễn Tr t. (nh minh h a)

Sß kißn bßt thßng trong khoa thi này đã khißn kß tß khi có lß treo bßng vàng thì đây là lß duy nhßt tßm bßng đó không đßc treo lên. Không nhßng vßy vißc xßp hßng các Tißn sĩ cũng nhß lß xßng danh cũng không đßc thßc hißn. Sách Đßi Vißt sß ký bßn kß tßc biên cho bißt rõ hßn vß sß kißn này: “Tháng 4, thi đßnh, có viên mßi đß là Nguyßn Trßt (ngß i xã Nguyßt Vißn, huyßn Hoßng Hoá) trong trßng thi hßi đã mßn nßngß i làm văn hß mà đß, đßn hôm này (thi Đßnh) cáo mß đß gißy trßng. Vua không bßng lòng, sai y nhß bßng thi hßi, không xßng danh và ban cho thß bßc”.

Trong bß Khâm đßnh Vißt sß thông giám cßng mßc cũng ghi vß vißc này: “Khoa ßy thi hßi, bßn Phßm Phi Kißn 7 ngß i đßc trßng cách. Kßp khi thi đßnh, Nguyßn Trßt mßn nßngß i khác làm hß bài, vißc phát giác, nhà vua không bßng lòng, nên không ban cho bßng vàng”.

Chân dung ông Tißn sĩ

Vß Tißn sĩ trong câu chuyện là này là Nguyßn Trßt (1573-?) ngß i xã Nguyßt Vißn, huyßn Hoßng Hóa (nay thußc xã Hoßng Quang, huyßn Hoßng Hóa, Thanh Hóa). Tßng truyßn ông là ngß i cao lßn vßm vß, khße mßnh, tính tình hißn lành chßt phßc, rßt chßm chß hßc hành, đßc sách nhßng vì tßi dß nên hßc mãi mà không nhß nßi mßy trang sách, đß bài thì không hißu hßt vì thß mãi đßn năm 40 tußi mßi đßng ký đi thi Hßng. Bißt hßc trò mình tßt tính nhßng hßc đß, thßy giáo mßi dßn dò các hßc trò khác khi vào trßng thi nhß giúp đß Nguyßn Trßt.

Bßy giß nhà Lê Trung Hßng đánh bßi hß Mßc, khôi phßc kinh đô Thăng Long chßa đßc lâu nên mßi vißc còn nhißu bßn bß, vißc thi cß còn lßng lßo nhß thß mà Nguyßn Trßt đßc cß bßn bè giúp làm bài mà đß Hßng cßng. Đßn khoa thi Hßi năm Quý Hßi (1623) đßi vua Lê Thßn Tông, Nguyßn Trßt theo bßn hßc vß kinh ßng thí. Khi vào thi, bài cßa 3 kß ông đßu đßc bßn giúp, đßn kß thß 4 thi văn sách thì đßu lß lòng là bßn bè đßu trßt chß có mình ông vßt qua đßc khißn nhßng ngß i quen bißt kinh ngßc, bàn tán xôn xao.

Chuyßn rßng đßm trßc khi thi, Nguyßn Trßt nßm mß có ngß i nói phßi mang theo ít mußi vào trßng thi, tßnh đßy thßy lß nhßng ông vßn làm theo. Khi nhßn đß bài, không làm đßc ông lißn bußng bút nßm ngß. Đßn gßn trßa thì Nguyßn Trßt thßy lßu thi bên cßnh có tißng rßn bßn hßi vßng sang thì đßc bißt sĩ tß ß đó bß đau bßng, nßu ăß ít mußi sß đß. Nghe vßy ông lßy gói mußi cßa mình đßa cho ngß i ßy, cßm kích ßn đó, sĩ tß kia lißn tßng ông bài thi cßa mình đã làm

g n xong, Nguy n Tr t nh n l y li n vi t thêm vào ph n cu i cho xong r i ghi tên mình mang n p cho quan tr ng, sau đó cống ng i b n kia v nhà tr .

(Trong tác ph m Tang th ng ng u l c c a hai danh sĩ cu i th i Lê đ u th i Nguy n là Nguy n Ân và Ph m Đình H cũng có ph n vi t v câu chuyện thi c c a Nguy n Tr t nh ng cho bi t tr c đó ông đ c m t th y đ a lý ch n cho m t ngôi đ t phát ti n sĩ. Tr c khi vào thi ông n m m th y v th n b o mang g ng theo, nh đó c u đ c m t sĩ t và đ c ng i này cho bài thi c a mình đ đ n n).

Khi các kh o quan ch m thi, th y bài c a Nguy n Tr t làm r t hay riêng ph n cu i thì câu văn đ n kém h n nên v n ch m đ nh ng cho x p cu i b ng. Vào thi Đình, không đ c ai giúp nên Nguy n Tr t đành b gi y tr ng bài thi, đ u đó khi n vua Lê chúa Tr nh n i gi n không cho treo b ng vàng, không x p th h ng Ti n sĩ.

Trong khi tri u đình d tính xóa tên Nguy n Tr t kh i t t c các k thi và đang cân nh c hình th c x ph t thì b ng x y ra bi n lo n. Nhân khi chúa Tr nh Tùng m n ng ph i giao quy n bính cho con c là Tr nh Tráng, ng i con khác c a chúa là Tr nh Xuân đem quân giành quy n, giao tranh x y ra làm kinh thành h n lo n. M c dù gi t đ c Tr nh Xuân nh ng s tàn đ c a bè đ ng ch ng đ i còn m nh nên Tr nh Tráng v i r c vua t m đ i vào Thanh Hóa.

Trên bia Ti n sĩ khoa Quý H i (1623) cũng có dòng ch ám ch s vi c này nh sau: “Đ n ngày tháng 6 mùa h , g p th i t t s m ch p m a gió các quan văn võ t m r c thánh giá h i loan đ c ng c c n b n, hòa h p lòng dân đ n c nhà đ c thêm l n lao r n g t”.

Bi n lo n này không ng l i là đ u may m n cho Nguy n Tr t, trong lúc h n lo n t i kinh thành, vì có công h v xa giá c a vua lánh n n vào Thanh Hóa nên vi c xóa tên và đ đ nh tr ng ph t ông đã đ c tri u đình b qua. Cu i cùng tên c a Nguy n Tr t v n đ c gi trong danh sách sĩ t đ Ti n sĩ và ông chính là v Ti n sĩ đ c bi t nh t trong l ch s n c ta. Sau này ông làm quan đ n ch c Công khoa Đô C p s trung, đ c đánh giá là ng i thanh liêm, nhân dân yêu m n g i là là quan Nghè Nguy t Viên.